

Số: 03 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành án phạt tù; người bị áp dụng biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021” trên địa bàn tỉnh năm 2020

Thực hiện Công văn số 3988/BCĐ, ngày 18/11/2020 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật của Bộ Công an về việc báo cáo kết quả thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành án phạt tù; người bị áp dụng biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021” (Viết tắt là Đề án), UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả thực hiện năm 2020 như sau:

I. TÌNH HÌNH

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 235 báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, 229 báo cáo viên pháp luật huyện, thị xã, thành phố và 1.636 tuyên truyền viên pháp luật xã, phường, thị trấn. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên ngày càng phát huy vai trò, hoạt động có hiệu quả và thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Công tác tuyên truyền pháp luật cho nhóm đối tượng thuộc Đề án được các đơn vị, địa phương chú trọng.

Số người được đặc xá, người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng được quản lý trên địa bàn tỉnh tính từ năm 2015 đến nay: 5.783 người. Số người được tha tù trước thời hạn có điều kiện về cư trú trên địa bàn tỉnh tính từ năm 2019 đến nay: 68 người, đã cấp giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian thử thách: 44 người; hiện đang quản lý: 24 người. Số người chấp hành hình phạt tại xã, phường, thị trấn: 281 người.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ban hành Chỉ thị số 19/CT-UBND, ngày 19/12/2019 về tăng cường công tác thi hành án hình sự tại xã, phường, thị trấn và bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh; Công văn số 3188/UBND-NC, ngày 15/7/2020 về việc tiếp tục tăng cường thực hiện Đề án tha tù trước thời hạn có điều kiện; Kế hoạch số 118/KH-UB, ngày 08/10/2020 tổng kết Đề án “Bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015 - 2020”; Kế hoạch số 140/KH-UBND, ngày 20/11/2020 về triển khai thực hiện

Nghị định số 49/2020/NĐ-CP, ngày 17/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh...

Trên cơ sở đó, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, UBND huyện, thị xã, thành phố ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án theo từng giai đoạn và từng năm bám sát vào các nội dung thuộc Đề án theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Đồng thời, Công an tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 4027/KH-CAT-PV01(PC10), ngày 24/9/2020 về tổ chức 02 lớp tập huấn thực hiện nhiệm vụ, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và quản lý, giám sát giáo dục người chấp hành án tại cộng đồng năm 2020, có 135 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả rà soát các quy định có liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi Đề án

- Kết quả điều tra, khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật của các nhóm đối tượng của Đề án như sau:

+ Nhóm đối tượng là người đang chấp hành án phạt tù tại Trại tạm giam, Nhà tạm giữ: 32 phạm nhân, 205 người bị tạm giữ, người bị tạm giam.

+ Nhóm đối tượng là người chấp hành hình phạt tại xã, phường, thị trấn: 252 người (án treo: 225 người; cải tạo không giam giữ: 25 người; cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề: 02 người); số người đang được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù: 29 người; số người được đặc xá, người chấp hành xong án phạt tù chưa xóa án tích: 828 người; số người được tha tù trước thời hạn có điều kiện: 24 người.

+ Số người nghiện ma túy (theo hồ sơ quản lý) là 166 người; năm 2020 có 07 lượt người cai nghiện ma túy tại Trung tâm Công tác xã hội tỉnh; 21 lượt người cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, tổ chức quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú 13 lượt người; đăng ký điều trị bằng Methadone tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh 156 lượt người (Còn điều trị 94 người, bỏ điều trị 44 người, hoàn thành điều trị khỏi chương trình 07 người, chuyển đi nơi khác 02 người, bắt khởi tố 08 người, chết 01 người).

- 100% số đối tượng là người bị tạm giữ, người bị tạm giam, phạm nhân ở Trại tạm giam, Nhà tạm giữ và thi hành án hình sự tại cộng đồng được tổ chức giáo dục pháp luật, giáo dục công dân (đối với người bị tạm giữ, người bị tạm giam, phạm nhân) theo chương trình riêng biệt với các nội dung đa dạng, phong phú phù hợp với phạm nhân mới đến chấp hành án, đang chấp hành án và sắp chấp hành xong án phạt tù; khi tiếp nhận người bị tạm giữ, người bị tạm giam, Trại tạm giam, Nhà tạm giữ đã quán triệt, phổ biến nội quy cơ sở giam giữ, quyền và nghĩa vụ của người bị tạm giữ, người bị tạm giam, công tác quản lý giam giữ và thực hiện chế độ, chính sách đầy đủ, đúng quy định.

2. Hình thức và biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật

Nhìn chung, các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh chủ yếu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật lồng ghép vào các chương trình, đề án pháp luật khác nhau, như:

- *Công an tỉnh* đã tổ chức giáo dục tập trung 52 buổi cho 2.049 lượt cán, phạm nhân; giáo dục cá biệt cho 667 lượt cán, phạm nhân; tổ chức 86 buổi giáo dục công dân cho phạm nhân chấp hành án. Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức 68 lượt tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, những nhân tố tích cực, kinh nghiệm tốt, mô hình, điển hình tiên tiến trong quản lý, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù và người thi hành án hình sự tại cộng đồng ở UBND cấp xã, có khoảng 6.000 người tham gia. Mở 03 lớp tập huấn nghiệp vụ cho 268 lượt cán bộ, chiến sĩ làm nhiệm vụ thi hành án hình sự tại cộng đồng và lực lượng Công an cấp xã về thực hiện nhiệm vụ, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án hình sự tại cộng đồng; qua đó, Công an huyện, thị xã, thành phố đã tham mưu, phục vụ UBND cùng cấp tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ trên 1.000 lượt cán bộ, công chức, các hội, đoàn thể và Nhân dân thuộc UBND cấp xã, tuyên truyền nâng cao nhận thức đối với công tác phòng, chống tội phạm nhằm nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm trong quản lý, giáo dục đối tượng tại cộng đồng. Xây dựng và phát sóng 70 tin, bài, phóng sự, 03 Chuyên mục “Tìm hiểu pháp luật” trên Chuyên mục “An ninh Quảng Ngãi”, 27 bài trong Chuyên trang “An ninh, trật tự” trên Báo Quảng Ngãi và đăng tải trên 25 tin, bài trên kênh Truyền hình Công an nhân dân (ANTV), chương trình phát thanh Vì an ninh Tổ quốc của Bộ Công an, Báo Công an Đà Nẵng, Báo Công an TP Hồ Chí Minh...

- *Sở Tư pháp* tổ chức hội nghị cấp tỉnh để triển khai cho cán bộ lãnh đạo các sở, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố các văn bản quy phạm pháp luật về lý lịch tư pháp; tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ và Nhân dân các quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp bằng nhiều hình thức; đăng tải các bài viết có nội dung liên quan đến Luật Lý lịch tư pháp trên Bản tin tư pháp; qua các chuyên mục hỏi đáp của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

- *Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh* phối hợp phát sóng 04 số chuyên đề, chuyên mục về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; tuyên truyền, giới thiệu các mô hình dạy nghề đạt hiệu quả, áp dụng vào sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập nhằm giúp người dân hiểu rõ ý nghĩa, lợi ích của việc học nghề và chọn nghề; đăng tải 04 bài viết trên các báo, tạp chí của ngành và địa phương về tuyên truyền công tác đào tạo nghề nghiệp; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh mở Chuyên mục “Việc làm và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng”.

- *Sở Thông tin và Truyền thông* ban hành hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trong tỉnh triển khai tuyên truyền Đề án, lồng ghép trong tuyên truyền phòng, chống AIDS và tệ nạn ma túy, mại dâm và mua bán người; sao in đĩa CD tác phẩm “Ngày trở về” (do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp) tuyên truyền về công tác phòng, chống ma túy; biên soạn, ghi âm đĩa CD nội dung tuyên truyền xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy gửi các địa phương phục vụ công tác tuyên truyền.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã phối hợp với chính quyền, các tổ chức thành viên và lực lượng Công an tổ chức 13 Hội nghị cấp tỉnh tại 13 xã, phường, thị trấn thuộc huyện Bình Sơn, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi, có hơn 1.200 lượt người tham gia nhằm tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các quy định của pháp luật, công tác tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù...

3. Biên soạn tài liệu, xây dựng chương trình giảng dạy pháp luật cho các đối tượng của Đề án

- UBND tỉnh đã giao Công an tỉnh (đơn vị chủ trì, điều phối Đề án) phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Luật gia tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố sưu tầm, biên tập tài liệu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho 03 nhóm đối tượng của Đề án; tài liệu phổ biến cho nhóm 1 và nhóm 2 của Đề án do lực lượng Công an tỉnh chủ trì soạn thảo, thực hiện tuyên truyền thường xuyên, cơ bản ổn định; tài liệu nhóm 3 giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội biên soạn.

- Nhằm tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán, phạm nhân đạt hiệu quả, Công an tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị chức năng xây dựng lịch giáo dục cán, phạm nhân phù hợp với thực tế của từng đơn vị; đồng thời, triển khai thực hiện có hiệu quả Mô hình “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho phạm nhân, người bị tạm giam, người chờ thi hành án phạt tù”, chỉ đạo báo cáo viên xây dựng, biên tập tài liệu giáo dục theo nội dung được phân công; khuyến khích xây dựng giáo trình chiếu slide để cụ thể hóa các nội dung, giúp cán, phạm nhân dễ tiếp thu, nâng cao chất lượng hiệu quả. Đối với công tác phòng, chống ma túy chủ động xây dựng và nhân rộng mô hình, cách làm hay trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy như: Mô hình tích hợp số liệu, hình ảnh về ma túy trên máy vi tính, dùng hình ảnh trực quan để tuyên truyền đạt hiệu quả cao.

4. Các hoạt động đã thực hiện để nâng cao năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Thường trực Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh (Sở Tư pháp) đã tổ chức hội nghị cấp tỉnh để triển khai cho cán bộ lãnh đạo các sở, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố các văn bản quy phạm pháp luật về lý lịch tư pháp; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh như: Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật tại

một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật”; pháp luật về phòng, chống tội phạm ma túy, mua bán người, bạo lực gia đình...

5. Điều kiện bảo đảm cho triển khai thực hiện Đề án

Hàng năm, UBND tỉnh đều cân đối bố trí ngân sách cho việc thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, một số UBND cấp huyện chưa cân đối bố trí ngân sách cũng như đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nên hiệu quả chưa cao. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật không đồng đều, chưa có kinh nghiệm, chưa được bồi dưỡng chuyên sâu.

IV. NHẬN XÉT

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Công an, UBND tỉnh đã chủ động chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì tham mưu, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tích cực triển khai thực hiện các nội dung Đề án trên địa bàn tỉnh; UBND cấp huyện triển khai thực hiện các nội dung của Đề án phù hợp với các nhóm đối tượng và thực tiễn của địa phương. Quá trình tổ chức triển khai thực hiện Đề án đã tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật cho các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án; đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đi vào chiều sâu, có trọng tâm, thiết thực, hiệu quả góp phần phòng ngừa tội phạm, tái phạm tội và các hành vi vi phạm pháp luật khác do thiếu hiểu biết về pháp luật, hỗ trợ các đối tượng thuộc phạm vi Đề án tái hòa nhập cộng đồng, bảo đảm quyền được học tập, tìm hiểu pháp luật.

Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế, khó khăn đó là:

- Công tác triển khai thực hiện một số nội dung của Đề án còn chậm so với yêu cầu; nhận thức, ý thức trách nhiệm và sự phối hợp của một số đơn vị, địa phương chưa kịp thời, đầy đủ, chưa tương xứng với vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; kinh phí của Đề án được bố trí còn hạn hẹp, trang thiết bị phục vụ việc phổ biến, giáo dục pháp luật chưa được trang cấp, ảnh hưởng đến việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

- Đối tượng của Đề án đa dạng, diện rộng và đặc thù, giao lực lượng Công an các cấp là đơn vị chủ trì thực hiện Đề án nên thực tiễn việc thực hiện gặp nhiều khó khăn, vướng mắc; các ngành, các cấp ít quan tâm và thường khoán trắng cho lực lượng Công an. Ngoài ra, việc huy động, khuyến khích sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan hành nghề pháp luật, nhà trường, cộng đồng dân cư, tổ hòa giải cơ sở, trưởng thôn, trưởng bản, những người có uy tín trong việc phổ biến, tuyên truyền pháp luật cho các nhóm đối tượng của Đề án rất khó vì tâm lý họ e ngại, chưa có chính sách hỗ trợ cho người thực hiện, nên né tránh trách nhiệm khi vận động hay giao nhiệm vụ hoặc thực hiện với tinh thần gượng ép...

- Hầu hết UBND cấp huyện, cấp xã cho rằng ngân sách khó khăn chưa cân đối, bố trí được nguồn ngân sách địa phương để bảo đảm phục vụ có hiệu quả công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án.

V. NHỮNG CÔNG TÁC TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN ĐẾN

1. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng lịch hoạt động để cụ thể hóa các nhiệm vụ theo từng giai đoạn để thực hiện các nội dung của Đề án; xây dựng, triển khai thực hiện quy chế phối hợp trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng thuộc phạm vi của Đề án và đánh giá hiệu quả, tác động của Đề án trên địa bàn tỉnh.
2. Tập trung chỉ đạo đổi mới, đa dạng hóa các nội dung, hình thức phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng, bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đạt hiện quả cao, đúng định hướng của Đề án.
3. Tăng cường chỉ đạo xây dựng và nhân rộng các mô hình điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các nhóm đối tượng thuộc phạm vi của Đề án; đồng thời, chỉ đạo tổ chức xây dựng các chuyên mục (phim, phóng sự, tiểu phẩm có lồng ghép nội dung tuyên truyền, gương người tốt, việc tốt) về phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.
4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho các chủ thể trực tiếp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và cán bộ, cá nhân được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn. Đồng thời, rà soát về nhu cầu và trang thiết bị theo yêu cầu thực tế của các cơ sở, địa phương phục vụ tốt các nhiệm vụ của Đề án.
5. Tích cực khuyến khích, huy động sự tham gia của các hội, đoàn thể cộng đồng dân cư, doanh nghiệp, các tổ chức trong và ngoài tỉnh tham gia hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- V03, C11 - Bộ Công an;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông;
- Công an tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, NCBdv23.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh